

Bản án số: 25/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30/8/2022

V/v Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Hoàng Kim Tuấn.

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Hoàng Thị Thúy.

2. Ông Lý Ba Duy.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 60/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 về việc “Ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị Đặng Thị ND – Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm C, xã B, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do. (Có mặt)

*** Bị đơn:** Anh Vũ Hoàng Anh BD – Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm C, xã B, huyện V, Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai nguyên đơn chị Đặng Thị ND trình bày:**

Chị khởi kiện anh Vũ Hoàng Anh BD – Địa chỉ: Xóm C, xã B, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, lý do xin ly hôn.

Chị và anh Vũ Hoàng Anh BD lấy nhau có được tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau năm 2014 tại UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Chị và anh BD có 01 con chung là cháu Vũ Hoàng F1 – Sinh ngày 24/10/2013.

Về tài sản chung và khoản nợ chung: Vợ chồng anh chị không có tài sản chung, không nợ ai và cho ai vay.

Về nguyên nhân xin ly hôn: Quá trình chung sống thời gian đầu tình cảm vợ chồng hạnh phúc, nhưng từ năm 2015 vợ chồng chị xảy ra mâu thuẫn trầm trọng,

gia đình hai bên cũng đã động viên vợ chồng hòa thuận để nuôi dạy con cái nhưng không đạt kết quả, tháng 3/2015 đến nay không ai quan tâm đến ai, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn do vậy chị đề nghị Tòa giải quyết cho chị được ly hôn để giải phóng cho nhau.

Về con chị đề nghị được trực tiếp nuôi con, nếu được nuôi con chị không yêu cầu anh BĐ đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, khoản nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

*** Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa bị đơn anh Vũ Hoàng Anh BĐ trình bày:** Anh bị chị Đặng Thị NĐ - Địa chỉ: Xóm C, xã B, huyện V, Thái Nguyên khởi kiện lý do xin ly hôn.

Anh và chị Đặng Thị NĐ lấy nhau có được tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2014 tại UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Anh chị có 01 con chung là cháu Vũ Hoàng F1 – Sinh ngày 24/10/2013.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng anh chị không có tài sản chung, không nợ ai và cho ai vay.

Về nguyên nhân xin ly hôn: Quá trình chung sống thời gian đầu tình cảm vợ chồng hạnh phúc, nhưng từ năm 2015 vợ chồng chị xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, gia đình hai bên cũng đã động viên vợ chồng hòa thuận để nuôi dạy con cái nhưng không đạt kết quả, tháng 3/2015 đến nay không ai quan tâm đến ai, chị NĐ xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn anh.

Nay chị NĐ xin ly hôn anh đồng ý, về con anh đề nghị được trực tiếp nuôi con, nếu được nuôi con anh không yêu cầu chị NĐ đóng góp cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, anh không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ của đương sự trong vụ án dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án, cụ thể:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị NĐ, yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Vũ Hoàng Anh BĐ.

- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị NĐ và anh Vũ Hoàng Anh BĐ.

- Về con chung: Giao cháu Vũ Hoàng F1 – Sinh ngày 24/10/2013 cho chị NĐ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh BĐ vì chị NĐ không yêu cầu. Chị NĐ và anh BĐ có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị NĐ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật giải quyết: Đây là vụ án hôn nhân gia đình, về việc ly hôn giữa chị Đặng Thị NĐ và anh Vũ Hoàng Anh BĐ.

[2] Về tư cách chủ thể: Chị Đặng Thị NĐ khởi kiện anh Vũ Hoàng Anh BĐ nên chị Đặng Thị NĐ là nguyên đơn, anh Vũ Hoàng Anh BĐ là bị đơn trong vụ án.

[3] Về yêu cầu xin ly hôn của chị NĐ: Cuộc hôn nhân giữa chị NĐ và anh BĐ là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp. Bởi lẽ, chị NĐ và anh BĐ kết hôn có được tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Về nguyên nhân ly hôn:

Hai bên đương sự đều xác định quá trình chung sống thời gian đầu tình cảm vợ chồng hạnh phúc, nhưng từ năm 2015 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, gia đình hai bên cũng đã động viên vợ chồng hòa thuận để nuôi dạy con cái nhưng không đạt kết quả, tháng 3/2015 đến nay không ai quan tâm đến ai, xác định tình cảm vợ chồng không còn. Do vậy chị NĐ đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, anh BĐ cũng đồng ý với đề nghị ly hôn của chị NĐ.

Theo biên bản xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp ly hôn của Tòa án tại địa phương xác định **chị NĐ và anh BĐ hay xảy ra mâu thuẫn, dù nhiều lần đã được xóm, gia đình khuyên ngăn nhưng không thể hàn gắn được.**

Xét cuộc hôn nhân giữa chị NĐ và anh BĐ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Đồng thời, chị NĐ và anh BĐ cũng thỏa thuận thống nhất ly hôn. Việc thỏa thuận ly hôn của chị NĐ và anh BĐ hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được công nhận.

[4] Về con chung:

Chị NĐ và anh BĐ có 01 con chung là cháu Vũ Hoàng F1 – Sinh ngày 24/10/2013. Cả hai bên đương sự đều có nguyện vọng nuôi con và đều không yêu cầu bên không trực tiếp nuôi con phải cấp dưỡng nuôi con.

Căn cứ biên bản lấy lời khai cháu Vũ Hoàng F1 – Sinh ngày 24/10/2013, cháu có nguyện vọng ở với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, Tòa án tiến hành làm việc tham khảo ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em Phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện V, qua làm việc Phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện có ý kiến cháu Vũ Hoàng F1 là người khuyết tật nặng được hưởng trợ cấp hàng tháng, vì cháu Anh là người khuyết tật nên giao cháu Anh cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp và theo nguyện vọng của cháu để bảo đảm sức khỏe của cháu.

Từ căn cứ này xét để đảm bảo quyền lợi tốt nhất cho cháu Anh cần giao cháu Anh cho chị NĐ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh BĐ vì chị NĐ không yêu cầu.

Anh BĐ và chị NĐ có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung sau khi ly hôn theo quy định.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 BLTTDS; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Chị Đặng Thị NĐ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[7] Xét ý kiến về việc giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tại phiên tòa là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28; 35; 39; 147 và 235 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56; 58; 81; 82; 83; 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị NĐ và anh Vũ Hoàng Anh BĐ.

2. Về con chung:

Giao cháu Vũ Hoàng F1 – Sinh ngày 24/10/2013 cho chị Đặng Thị NĐ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Vũ Hoàng Anh BĐ vì chị Đặng Thị NĐ không yêu cầu.

Anh BĐ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Chị NĐ cũng như các thành viên trong gia đình không được cản trở anh BĐ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Hoàng F1 – Sinh ngày 24/10/2013.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Đặng Thị NĐ phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Đặng Thị NĐ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên lai số 0004964 ngày 02 tháng 8 năm 2022.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.)

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn. Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- UBND xã H;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Kim BD